

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày 23-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Dũng.

2. Ông Quàng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Tố Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2023/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Trần Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/7/1992 tại tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKKTT: Thôn Cự Th, xã Đa L, huyện Ân Th, tỉnh Hưng Y; nơi ở hiện nay: Bản Na C, xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị Nh, sinh năm 1969; năm 2017 sống chung như vợ chồng với chị Lò Thị H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử pHt vì pHm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 14/01/2023; tạm giam từ ngày 14/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Lương Văn Ph** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1988 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Na Ph, xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H, sinh năm 1958 và bà Lương Thị Ng, sinh năm 1958; vợ Lò Thị S, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi pHm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 05/01/2023 đến ngày 14/01/2023; tạm giam từ ngày 14/01/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lò Thị S**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Bản Na Ph, xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Lường Văn Ph**:

Bà **Lê Thị D** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/01/2023, Trần Văn H đang ở nhà một mình tại bản Na C, xã Na S, huyện Điện Biên Đ thì có Lường Văn Ph điều khiển xe máy đến nhà H mục đích hỏi xin H còn Heroine không để sử dụng. Do Trần Văn H cũng không còn Heroine để sử dụng nên H rủ Ph dùng xe máy của Ph chở H đi mua Heroine về sử dụng. Lường Văn Ph đồng ý, sau đó Ph điều khiển xe máy chở H đi lên bản Pu Nh B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ để tìm mua Heroine. Khoảng 11 giờ cùng ngày, tại bản Pu Nh B, xã Pu Nh H dẫn Ph đi vào lán nường của một người đàn ông dân tộc Mông tên T, H xin T một ít Heroine vụn để H cùng Ph sử dụng tại lán nường của T để cắt cơn nghiện. Sau đó, H lấy trong người ra số tiền 1.200.000đ đưa cho T, T nhận tiền rồi đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen. Mua được Heroine, Trần Văn H cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi tiếp tục cùng Ph sử dụng nốt số Heroine vụn còn lại sau đó, H lấy cục Heroine vừa mua được ra cầm ở lòng bàn tay phải rồi Ph điều khiển xe máy chở H đi về nhà. Đến 12 giờ 30 phút khi H và Ph đi về đến khu vực tổ 01 Thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ Công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện bắt quả tang thu giữ của Trần Văn H và Lường Văn Ph 01 cục Heroine khối lượng 4,39 gam.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave α màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (kèm theo một chìa khóa).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 15 giờ 10 phút ngày 05/01/2023 xác định: Tổng số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine có khối lượng 4,39 gam, trích mẫu gửi giám định 0,29 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 150/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Ph kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Trần Văn H, Lường Văn Ph gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 4,39 gam.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave α màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (Kèm theo một chìa khóa) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lường Văn Ph là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo Lường Văn Ph và chị Lò Thị S.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị S có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave α màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số

khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (Kèm theo một chìa khóa) mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lường Văn Ph là tài sản riêng của chị, chiếc xe mua vào tháng 8 năm 2022 với giá 24.000.000đ tại chợ Bản Phủ, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Hiện chiếc xe đăng ký mang tên chị Lò Thị S. Số tiền mua xe do chị đi làm thuê tích góp được, chồng chị là Lường Văn Ph là người nghiện ma túy nên không đóng góp được đồng nào để mua chiếc xe máy trên. Việc chồng chị là Lường Văn Ph lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết vì chị đi làm thuê tại thành phố Hải Ph, chiếc xe máy chị để ở nhà cho ông bà đưa đón con đi học, nên chìa khóa cắm tại xe chồng chị là Lường Văn Ph tự lấy xe đi không hỏi ý kiến chị. Nên làm đơn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-ĐBĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo Trần Văn H, Lường Văn Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Văn H, Lường Văn Ph cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử pHt bị cáo Trần Văn H từ 04 năm 06 tháng đến 04 năm 10 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

- Xử pHt bị cáo Lường Văn Ph từ 04 năm 05 tháng đến 04 năm 08 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 4,1 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Waveα màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (Kèm theo một chìa khóa) là phương tiện bị cáo Lường Văn Ph dùng vào việc pHm tội.

Không áp dụng hình pHt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lường Văn Ph. Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lường Văn Ph: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về

điều kiện, hoàn cảnh pHm tội của Lương Văn Ph để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình pHt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình pHt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Trần Văn H, Lương Văn Ph thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi pHm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 05/01/2023, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 01 Thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Trần Văn H, Lương Văn Ph đang có hành vi cất giấu trái phép 4,39 gam Heroine. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn H, Lương Văn Ph đã pHm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pHt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

“c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ pHm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Đây là vụ án đồng pHm giản đơn, Trần Văn H là người chủ mưu, thực hành còn Lương Văn Ph là người giúp sức tích cực. Các bị cáo pHm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm pHm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Na Son nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi pHm tội của mình, ông nội bị cáo Trần Văn H là Trần Anh Thắng được Ban chấp hành Trung ương đoàn

thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Ban liên lạc toàn quốc bộ đội Trường sơn đường Hồ Chí Minh tặng kỷ niệm chương. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Lương Văn Ph được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình pHt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình pHt chính là hình pHt tù có thời Hn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình pHt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người pHm tội còn có thể bị pHt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo làm nông nghiệp và lao động tự do, là những đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình pHt bổ sung là pHt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 4,39 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định 0,29 gam, vật chứng còn lại 4,1 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave α màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (Kèm theo một chìa khóa). Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị S có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy trên là tài sản của riêng của chị, chiếc xe chị mua vào tháng 8 năm 2022 với giá 23.000.000đ tại chợ Bản Phủ, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, chiếc xe đăng ký mang tên chị. Số tiền mua xe do chị đi làm thuê tích góp được, chồng chị là Lương Văn Ph là người nghiện ma túy nên không đóng góp được gì vào việc mua chiếc xe máy trên. Việc chồng chị là Lương Văn Ph lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết vì chị đi làm thuê tại thành phố Hải Ph, chiếc xe máy chị để ở nhà cho ông bà đưa đón con đi học, nên chìa khóa

cầm tại xe chồng chị là Lường Văn Ph tự lấy xe đi không hỏi ý kiến chị. Tuy nhiên, HĐXX khẳng định chiếc xe máy mua tháng 8/2022 trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo Lường Văn Ph dùng làm phương tiện pHm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên T mà các bị cáo Trần Văn H, Lường Văn Ph khai đã mua ma túy vào ngày 05/01/2023, Cơ quan CSĐT phối hợp UBND xã, Công an xã Pu Nhi xác minh, xác định tại bản Pu Nh B, xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên không có người đàn ông dân tộc Mông nào tên T là người nghiện ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ điều tra, xác minh. Do vậy chưa đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lường Văn Ph là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn H** pHm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử pHt bị cáo **Trần Văn H** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời Hn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 05/01/2023).

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lường Văn Ph** pHm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

+ Xử pHt bị cáo **Lường Văn Ph** 04 (bốn) năm 05 (năm) tháng tù. Thời Hn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 05/01/2023).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 4,1 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave α màu đen trắng, biển kiểm soát 27U1-107.56, số khung: RLHJA3922NY303071, số máy: JA39E-2800003 (Kèm theo một chìa khóa).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 11/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn Ph.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2023)/.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Ph NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Ph KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang